



**NGÂN HÀNG TMCP
KIÊN LONG**

Số: ____/QĐ-BKS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Rạch Giá, ngày ____ tháng ____ năm 2019

Dự thảo

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của
Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Kiên Long**

BAN KIỂM SOÁT NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KIÊN LONG

- Căn cứ Luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ban hành ngày 16/6/2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 được ban hành ngày 20/11/2017;

- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Kiên Long;
- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông ngày ____ tháng ____ năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “**Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát**” Ngân hàng TMCP Kiên Long.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ____/____/2019 và thay thế cho Quyết định số 08/QĐ-BKS ngày 15/4/2014 của Ban Kiểm soát về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Kiên Long.

Điều 3. Thành viên Ban Kiểm soát, thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các Phòng, Ban, Trung tâm Hội sở, các Chi nhánh và Phòng Giao dịch chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- Như Điều 3 (thực hiện);
- Lưu Vp. HĐQT, BKS.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Cao Cường

BKS

Uđ

Recu

QUY CHẾ VỀ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NGÂN HÀNG TMCP KIÊN LONG

(Ban hành kèm theo Quyết định số ____/QĐ-BKS ngày ____ tháng ____ năm 2019 của Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Kiên Long)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng điều chỉnh và phạm vi áp dụng

1. Quy chế này quy định về tổ chức, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ chế hoạt động và các mối quan hệ công tác của Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Kiên Long.
2. Mọi hoạt động của Ban Kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát, đơn vị, cá nhân tại Ngân hàng TMCP Kiên Long có liên quan đến tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát phải tuân thủ Điều lệ và Quy chế này.
3. Quy chế này được áp dụng thống nhất trên toàn bộ hệ thống Ngân hàng TMCP Kiên Long.

Điều 2. Địa vị pháp lý của Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu, miễn nhiệm; Ban Kiểm soát thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ, kiểm soát, đánh giá việc chấp hành quy định của pháp luật, quy định nội bộ, Điều lệ và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Kiên Long.

Điều 3. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động của Ban Kiểm soát

1. Ban Kiểm soát tổ chức và hoạt động theo nguyên tắc tuân thủ các quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy định của Ngân hàng TMCP Kiên Long.
2. Mọi diễn biến và những thông tin thu thập được trong quá trình giám sát của Ban Kiểm soát phải được xem xét, đánh giá trung thực, khách quan trên cơ sở các tài liệu đã được kiểm tra tại chỗ hoặc qua hệ thống thông tin báo cáo.
3. Tất cả các báo cáo, kết luận, kiến nghị của Ban Kiểm soát gửi cho Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền (nếu có) phải được thảo luận tập thể trong Ban Kiểm soát và có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị.
4. Ban Kiểm soát làm việc theo chế độ tập thể kết hợp với trách nhiệm cá nhân về phạm vi công việc được phân công của từng thành viên Ban Kiểm soát. Thành viên Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm báo cáo về việc thực hiện các công việc được phân công phụ trách.
5. Ban Kiểm soát được sử dụng con dấu của Kienlongbank để thực hiện nhiệm vụ của mình quy định tại Quy chế này, Điều lệ Ngân hàng TMCP Kiên Long và pháp luật có liên quan.

Điều 4. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. **Kienlongbank**: Là Ngân hàng TMCP Kiên Long.
2. **Ban Kiểm soát**: Là Ban Kiểm soát của Kienlongbank.

3. **Hội đồng quản trị:** Là Hội đồng quản trị của Kienlongbank.

4. **Người quản lý:** Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị; Tổng Giám đốc và các chức danh khác theo quy định tại Điều lệ của Kienlongbank.

5. **Ban Điều hành:** Là Tổng Giám đốc, các Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng của Kienlongbank được Hội đồng quản trị bổ nhiệm.

6. **Người có liên quan:** Là tổ chức, cá nhân có quan hệ trực tiếp hoặc gián tiếp với tổ chức, cá nhân khác thuộc một trong các trường hợp sau đây:

i. Công ty mẹ với công ty con và ngược lại; Tổ chức tín dụng với công ty con của tổ chức tín dụng và ngược lại; Các công ty con của cùng một công ty mẹ hoặc của cùng một tổ chức tín dụng với nhau; Người quản lý, thành viên Ban Kiểm soát của công ty mẹ hoặc của tổ chức tín dụng, cá nhân hoặc tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm những người này với công ty con và ngược lại;

ii. Công ty hoặc tổ chức tín dụng với người quản lý, thành viên Ban Kiểm soát của công ty hoặc tổ chức tín dụng đó hoặc với công ty, tổ chức có thẩm quyền bổ nhiệm những người đó và ngược lại;

iii. Công ty hoặc tổ chức tín dụng với tổ chức, cá nhân sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên tại công ty hoặc tổ chức tín dụng đó và ngược lại.

iv. Cá nhân với vợ, chồng, cha, mẹ, con, anh, chị, em của người này;

v. Công ty hoặc tổ chức tín dụng với cá nhân theo quy định tại Điểm (iv) Khoản này của người quản lý, thành viên Ban Kiểm soát, thành viên góp vốn hoặc cổ đông sở hữu từ 5% vốn điều lệ hoặc vốn cổ phần có quyền biểu quyết trở lên của công ty hoặc tổ chức tín dụng đó và ngược lại;

vi. Cá nhân được ủy quyền đại diện cho tổ chức, cá nhân quy định tại các Điểm (i), (ii), (iv) và (v) Khoản này với tổ chức, cá nhân ủy quyền; Các cá nhân được ủy quyền đại diện phần vốn góp của cùng một tổ chức với nhau;

vii. Pháp nhân, cá nhân khác có mối quan hệ tiềm ẩn rủi ro cho hoạt động của Kienlongbank, được xác định theo quy định nội bộ của Kienlongbank hoặc theo yêu cầu bằng văn bản của Ngân hàng Nhà nước thông qua hoạt động thanh tra, giám sát đối với từng trường hợp cụ thể.

7. **Hệ thống kiểm soát nội bộ:** Là tập hợp các cơ chế, chính sách, quy trình, quy định nội bộ, cơ cấu tổ chức của Kienlongbank được xây dựng phù hợp với các quy định của pháp luật và được tổ chức thực hiện nhằm kiểm soát, phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời rủi ro và đạt được yêu cầu đề ra. Hệ thống kiểm soát nội bộ thực hiện giám sát của quản lý cấp cao, kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro, đánh giá nội bộ về mức đủ vốn và kiểm toán nội bộ.

8. **Kiểm toán nội bộ:** Là việc rà soát, đánh giá độc lập khách quan đối với hệ thống kiểm soát nội bộ; Đánh giá độc lập về tính thích hợp và tuân thủ quy định chính sách nội bộ, thủ tục, quy trình đã thiết lập trong Kienlongbank, đưa ra kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả của các hệ thống, quy trình, quy định góp phần bảo đảm Kienlongbank hoạt động an toàn, hiệu quả, đúng pháp luật.

9. **Công ty con của Kienlongbank:** Là công ty thuộc một trong các trường hợp sau:

i. Kienlongbank hoặc Kienlongbank và người có liên quan của Kienlongbank sở hữu trên 50% vốn điều lệ hoặc trên 50% vốn cổ phần có quyền biểu quyết;

ii. Kienlongbank có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp bổ nhiệm đa số hoặc tất cả các thành viên Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên hoặc Tổng Giám đốc (Giám đốc) của công ty con;

iii. Kienlongbank có quyền sửa đổi, bổ sung điều lệ của công ty con;

iv. Kienlongbank và người có liên quan của Kienlongbank trực tiếp hoặc gián tiếp kiểm soát việc thông qua nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên của công ty con.

10. **Luật các Tổ chức tín dụng:** Là luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 ban hành ngày 16/6/2010 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các Tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 được ban hành ngày 20/11/2017 bao gồm văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế Luật này trong từng thời kỳ.

11. **Luật Doanh nghiệp:** Là luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được ban hành ngày 26/11/2014 bao gồm văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế Luật này trong từng thời kỳ.

12. **Pháp luật:** Là tất cả các Luật, Pháp lệnh, Nghị định, Quyết định, Thông tư và các văn bản quy phạm pháp luật khác được các cơ quan Nhà nước Việt Nam ban hành theo từng thời kỳ bao gồm cả các văn bản sửa đổi, bổ sung, hoặc thay thế (nếu có).

13. **Điều lệ:** Là Điều lệ Kienlongbank bao gồm các bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

14. **Ngân hàng Nhà nước:** Là Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

15. Các thuật ngữ khác được sử dụng trong Quy chế này có nghĩa như trong Điều lệ Kienlongbank.

Chương II

CƠ CẤU, TỔ CHỨC CỦA BAN KIỂM SOÁT

Điều 5. Cơ cấu, tổ chức của Ban Kiểm soát

1. Ban Kiểm soát của Kienlongbank có ít nhất 03 (ba) thành viên và tối đa không quá 09 (chín) thành viên, trong đó phải có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số thành viên là thành viên chuyên trách, không đồng thời đảm nhiệm chức vụ, công việc khác tại Kienlongbank hoặc doanh nghiệp khác.

2. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát không quá 05 (năm) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Ban Kiểm soát theo nhiệm kỳ của Ban Kiểm soát. Thành viên Ban Kiểm soát có thể được bầu hoặc bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Nhiệm kỳ của thành viên được bổ sung hoặc thay thế là thời hạn còn lại của nhiệm kỳ. Ban Kiểm soát của nhiệm kỳ vừa kết thúc tiếp tục hoạt động cho đến khi Ban Kiểm soát của nhiệm kỳ mới tiếp quản công việc.

3. Các thành viên Ban Kiểm soát bầu 01 người trong số các thành viên làm Trưởng Ban Kiểm soát.

4. Trong trường hợp vào thời điểm kết thúc nhiệm kỳ mà Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới chưa được bầu thì Ban Kiểm soát đã hết nhiệm kỳ vẫn tiếp tục thực hiện quyền và nhiệm vụ cho đến khi Ban Kiểm soát nhiệm kỳ mới được bầu và nhận nhiệm vụ.

5. Trường hợp số thành viên Ban Kiểm soát không đủ 2/3 (hai phần ba) tổng số thành viên của nhiệm kỳ hoặc không đủ số thành viên tối thiểu theo quy định tại Khoản 1 Điều này thì trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày không đủ số lượng thành viên, Ban

Kiểm soát phải đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung đủ số lượng thành viên Ban Kiểm soát. Thành viên Ban Kiểm soát được bầu bổ sung phải được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận trước khi bầu.

Điều 6. Bộ phận giúp việc của Ban Kiểm soát

1. Ban Kiểm soát có bộ phận giúp việc, bộ phận Kiểm toán nội bộ, được sử dụng các nguồn lực của Kienlongbank, được thuê chuyên gia và tổ chức bên ngoài để thực hiện nhiệm vụ của mình.

2. Chức năng, nhiệm vụ cụ thể của Bộ phận giúp việc thực hiện theo Quy chế này hoặc văn bản có liên quan khác do Ban Kiểm soát ban hành.

Điều 7. Tiêu chuẩn và điều kiện để được bầu, bổ nhiệm thành viên Ban Kiểm soát

Thành viên Ban Kiểm soát phải đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau:

- a. Không thuộc đối tượng quy định tại Điều 8 của Quy chế này;
- b. Có đạo đức nghề nghiệp;
- c. Có bằng Đại học trở lên về một trong các chuyên ngành kinh tế, quản trị kinh doanh, luật, kế toán, kiểm toán; Có ít nhất 03 (ba) năm làm việc trực tiếp trong lĩnh vực Ngân hàng, tài chính, kế toán hoặc kiểm toán;
- d. Không phải là người có liên quan của người quản lý Kienlongbank;
- e. Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách phải cư trú tại Việt Nam trong thời gian đương nhiệm và không được đồng thời đảm nhận chức vụ, làm việc tại Kienlongbank, tổ chức khác hoặc doanh nghiệp khác;
- f. Ngoài các điều kiện, tiêu chuẩn quy định tại Điều này, thành viên Ban Kiểm soát của Kienlongbank phải tuân thủ các quy định hiện hành của Pháp luật có liên quan.
- g. Trưởng Ban Kiểm soát là người có chuyên môn về kế toán hoặc kiểm toán.

Điều 8. Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ

1. Những người sau đây không được là thành viên Ban Kiểm soát của Kienlongbank:
 - a. Người chưa thành niên, bị hạn chế hoặc bị mất năng lực hành vi dân sự;
 - b. Người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự, đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án;
 - c. Người đã bị kết án về tội từ tội phạm nghiêm trọng trở lên;
 - d. Người đã bị kết án về tội phạm nghiêm trọng trở lên;
 - e. Người đã bị kết án về tội xâm phạm sở hữu mà chưa được xóa án tích;
 - f. Cán bộ, công chức, người quản lý cấp phòng trở lên trong các doanh nghiệp mà Nhà nước nắm từ 50% vốn điều lệ trở lên, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại Kienlongbank;
 - g. Sĩ quan, hạ sĩ quan, quân nhân chuyên nghiệp, công nhân quốc phòng trong các cơ quan, đơn vị thuộc Quân đội nhân dân Việt Nam; Sĩ quan, hạ sĩ quan chuyên nghiệp trong các cơ quan, đơn vị thuộc Công an nhân dân Việt Nam, trừ người được cử làm đại diện quản lý phần vốn góp của Nhà nước tại Kienlongbank;

h. Người thuộc đối tượng không được tham gia quản lý, điều hành theo quy định của pháp luật về cán bộ, công chức và pháp luật về phòng, chống tham nhũng;

i. Người đã từng là chủ doanh nghiệp tư nhân, thành viên hợp danh của công ty hợp danh, Tổng Giám đốc (Giám đốc), thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban Kiểm soát của doanh nghiệp, Chủ nhiệm và các thành viên Ban quản trị hợp tác xã tại thời điểm doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản, trừ trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã bị tuyên bố phá sản vì lý do bất khả kháng;

j. Người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp tại thời điểm doanh nghiệp bị đình chỉ hoạt động, bị buộc giải thể do vi phạm pháp luật nghiêm trọng, trừ trường hợp là đại diện theo đề nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nhằm chấn chỉnh, củng cố doanh nghiệp đó;

k. Người đã từng bị đình chỉ chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch Hội đồng thành viên, thành viên Hội đồng thành viên, Trưởng Ban Kiểm soát, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc (Giám đốc của tổ chức tín dụng theo quy định tại Điều 37 của Luật Các tổ chức tín dụng hoặc bị cơ quan có thẩm quyền xác định người đó có vi phạm dẫn đến việc tổ chức tín dụng bị thu hồi Giấy phép;

l. Người có liên quan của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc Kienlongbank không được là thành viên Ban Kiểm soát của Kienlongbank;

m. Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc Kienlongbank bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.

2. Các trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ của Kienlongbank.

Điều 9. Những trường hợp không cùng đảm nhiệm chức vụ

1. Trưởng Ban Kiểm soát không được đồng thời là thành viên Ban Kiểm soát, người quản lý của Tổ chức tín dụng khác.

2. Thành viên Ban Kiểm soát không được đồng thời đảm nhiệm một trong các chức vụ sau đây:

a. Thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành, nhân viên của Kienlongbank hoặc Công ty con của Kienlongbank hoặc nhân viên của doanh nghiệp mà thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc của Kienlongbank là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành hoặc là cổ đông lớn của doanh nghiệp đó;

b. Thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành của doanh nghiệp mà thành viên Ban Kiểm soát của doanh nghiệp đó đang là thành viên Hội đồng quản trị, người điều hành tại Kienlongbank.

Điều 10. Đương nhiên mất tư cách thành viên Ban Kiểm soát

1. Thành viên Ban Kiểm soát đương nhiên mất tư cách trong các trường hợp sau:

a. Mất năng lực hành vi dân sự, chết.

b. Vi phạm các quy định tại Điều 8 Quy chế này về những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ thành viên Ban Kiểm soát.

c. Là người đại diện phần vốn góp của một tổ chức là cổ đông hoặc thành viên góp vốn của Kienlongbank khi tổ chức đó bị chấm dứt tư cách pháp nhân.

d. Không còn là người đại diện phần vốn góp theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức.

e. Bị trục xuất khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

f. Kienlongbank bị thu hồi giấy phép hoặc bị chấm dứt tư cách pháp nhân;

2. Hội đồng quản trị Kienlongbank phải có văn bản báo cáo kèm tài liệu chứng minh về việc các đối tượng đương nhiên mất tư cách theo quy định tại khoản 1 Điều này gửi Ngân hàng Nhà nước trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày xác định được đối tượng trên đương nhiên mất tư cách và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của báo cáo này, thực hiện các thủ tục bầu, bổ nhiệm chức danh bị khuyết theo quy định của pháp luật có liên quan và theo Điều lệ của Kienlongbank.

3. Sau khi đương nhiên mất tư cách, thành viên Ban Kiểm soát vẫn phải chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.

Điều 11. Miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban Kiểm soát

1. Thành viên Ban Kiểm soát bị miễn nhiệm, bãi nhiệm khi thuộc một trong các trường hợp sau đây:

a. Bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;

b. Có đơn xin từ chức (trong đó nêu rõ lý do xin từ chức) gửi Ban Kiểm soát và Hội đồng quản trị Kienlongbank;

c. Không tham gia hoạt động của Ban Kiểm soát trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

d. Không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại Điều 7 Quy chế này;

e. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

f. Các trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ Kienlongbank và quy định của pháp luật.

2. Sau khi bị miễn nhiệm, bãi nhiệm, Trưởng Ban và thành viên Ban Kiểm soát vẫn phải chịu trách nhiệm về các quyết định của mình trong thời gian đương nhiệm.

3. Trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc, kể từ ngày thông qua quyết định miễn nhiệm, bãi nhiệm đối với các thành viên Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị Kienlongbank phải có văn bản kèm tài liệu liên quan báo cáo Ngân hàng Nhà nước.

4. Trong thời hạn 24 giờ, kể từ khi Kienlongbank thay đổi, bãi nhiệm, miễn nhiệm đối với các đối tượng theo quy định tại Khoản 1 Điều này, Kienlongbank phải thực hiện công bố thông tin.

Điều 12. Đình chỉ, tạm đình chỉ chức danh Ban Kiểm soát

1. Ngân hàng Nhà nước có quyền đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực thi quyền, nghĩa vụ của Trưởng Ban, các thành viên Ban Kiểm soát vi phạm quy định tại Điều 9 của Quy chế này, quy định khác của pháp luật có liên quan trong quá trình thực hiện quyền, nghĩa vụ được giao; yêu cầu cơ quan có thẩm quyền miễn nhiệm, bầu, bổ nhiệm người thay thế hoặc chỉ định người thay thế nếu xét thấy cần thiết.

2. Ban Kiểm soát đặc biệt có quyền đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực thi quyền, nghĩa vụ của Trưởng Ban, thành viên Ban Kiểm soát của Kienlongbank bị đặt vào tình trạng kiểm soát đặc biệt nếu xét thấy cần thiết.

3. Người bị đình chỉ, tạm đình chỉ việc thực thi quyền, nghĩa vụ theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này phải có trách nhiệm tham gia xử lý các tồn tại và vi phạm có liên quan đến trách nhiệm cá nhân khi có yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát của Kienlongbank hoặc Ban Kiểm soát đặc biệt.

Điều 13. Thay thế thành viên Ban Kiểm soát

1. Trong trường hợp Trưởng Ban Kiểm soát bị đương nhiên mất tư cách hoặc có đơn xin từ nhiệm, trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày Trưởng Ban Kiểm soát đương nhiên mất tư cách hoặc có đơn xin từ nhiệm, các thành viên Ban Kiểm soát có trách nhiệm tổ chức họp Ban Kiểm soát để bầu 01 (một) thành viên Ban Kiểm soát (đủ tiêu chuẩn, điều kiện) làm Trưởng Ban Kiểm soát.

Trường hợp không có thành viên Ban Kiểm soát đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định hiện hành, các thành viên Ban Kiểm soát còn lại đề cử một thành viên bảo đảm tiêu chuẩn về đạo đức nghề nghiệp, năng lực điều hành và trình độ chuyên môn tạm thời đảm nhiệm công việc của Trưởng Ban Kiểm soát; đồng thời, đề nghị Hội đồng quản trị trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày làm việc (kể từ ngày Trưởng Ban Kiểm soát bị đương nhiên mất tư cách hoặc có đơn xin từ nhiệm) tiến hành các thủ tục cần thiết theo quy định để Ngân hàng Nhà nước chấp thuận danh sách dự kiến ứng cử bầu vào Ban Kiểm soát, và triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường để bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát và tiến hành thủ tục bầu Trưởng Ban Kiểm soát.

2. Thành viên Ban Kiểm soát muốn từ chức phải có đơn gửi đến Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Hội đồng quản trị Kienlongbank đệ trình Đại hội đồng cổ đông gần nhất quyết định.

Trường hợp số thành viên Ban Kiểm soát không đủ 2/3 (hai phần ba) tổng số thành viên của nhiệm kỳ hoặc không đủ số thành viên Ban Kiểm soát tối thiểu theo quy định của Điều lệ Kienlongbank, trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày làm việc kể từ ngày không đủ số thành viên Ban Kiểm soát theo quy định, Ban Kiểm soát phải đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát.

Điều 14. Chấp thuận danh sách dự kiến những người được bầu làm thành viên Ban Kiểm soát

1. Danh sách dự kiến những người được bầu làm thành viên Ban Kiểm soát của Kienlongbank phải được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận bằng văn bản trước khi bầu các chức danh này.

2. Kienlongbank phải thông báo cho Ngân hàng Nhà nước danh sách những người được bầu thành viên Ban Kiểm soát trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày bầu.

Điều 15. Thù lao, tiền thưởng và các chi phí khác của Ban Kiểm soát

1. Thành viên Ban Kiểm soát được trả thù lao theo công việc định kỳ hàng tháng và tiền thưởng theo kết quả và hiệu quả kinh doanh của Kienlongbank. Đại hội đồng cổ đông quyết định tổng mức thù lao và ngân sách hoạt động hàng năm của Ban Kiểm soát căn cứ vào số ngày làm việc dự tính, số lượng và tính chất của công việc và mức thù lao bình quân hàng ngày của thành viên.

2. Thành viên Ban Kiểm soát được thanh toán chi phí ăn, ở, đi lại, chi phí sử dụng dịch vụ tư vấn độc lập với mức hợp lý. Tổng mức thù lao và chi phí này không vượt quá tổng ngân sách hoạt động hàng năm của Ban Kiểm soát được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có quyết định khác.

3. Thù lao của thành viên Ban Kiểm soát được tính vào chi phí kinh doanh của Kienlongbank theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, pháp luật có liên quan và phải được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Kienlongbank, phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

Chương III

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA BAN KIỂM SOÁT

Điều 16. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm soát

1. Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của Kienlongbank trong việc quản trị, điều hành Kienlongbank, chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trong việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

2. Ban hành các quy định nội bộ của Ban Kiểm soát, bộ phận Kiểm toán nội bộ và của các bộ phận giúp việc khác trực thuộc, định kỳ hàng năm xem xét lại quy định nội bộ của Ban Kiểm soát, các chính sách quan trọng về kế toán và báo cáo.

3. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh thuộc bộ phận Kiểm toán nội bộ.

4. Thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ, có quyền sử dụng tư vấn độc lập và quyền được tiếp cận, cung cấp đủ, chính xác, kịp thời các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành Kienlongbank để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

5. Thẩm định báo cáo tài chính 06 (sáu) tháng đầu năm và hàng năm của Kienlongbank, báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả thẩm định báo cáo tài chính, đánh giá tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ can trọng trong công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Ban Kiểm soát có thể tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị trước khi trình báo cáo và kiến nghị lên Đại hội đồng cổ đông.

6. Kiểm tra sổ kế toán, các tài liệu khác và công việc quản lý, điều hành hoạt động của Kienlongbank khi xét thấy cần thiết hoặc theo nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc theo yêu cầu của cổ đông lớn hoặc nhóm cổ đông lớn phù hợp với quy định của pháp luật. Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm tra, Ban Kiểm soát phải báo cáo, giải trình những vấn đề được yêu cầu kiểm tra đến tổ chức, cá nhân có yêu cầu.

7. Kịp thời thông báo cho Hội đồng quản trị, khi phát hiện người quản lý có hành vi vi phạm, yêu cầu người vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả, nếu có.

8. Lập danh sách cổ đông sáng lập, cổ đông lớn, và người có liên quan của viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc của Kienlongbank lưu giữ và cập nhật thay đổi của danh sách này.

9. Đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường hoặc đề nghị Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường theo quy định của Điều lệ và pháp luật có liên quan.

10. Triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong trường hợp Hội đồng quản trị có quyết định vi phạm nghiêm trọng quy định của Điều lệ, Luật Doanh nghiệp và Luật Các tổ chức tín dụng hoặc vượt quá thẩm quyền được giao và trường hợp khác theo quy định tại Điều lệ của Kienlongbank.

11. Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định tại Quy chế này, Điều lệ Kienlongbank và pháp luật có liên quan.

Điều 17. Nhiệm vụ và quyền hạn của Trưởng Ban Kiểm soát

1. Tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát quy định tại Điều 16 của Quy chế này.

2. Chuẩn bị chương trình họp của Ban Kiểm soát trên cơ sở ý kiến đề xuất của thành viên Ban Kiểm soát liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát, triệu tập và chủ tọa cuộc họp Ban Kiểm soát.

3. Thay mặt Ban Kiểm soát ký các văn bản thuộc thẩm quyền của Ban Kiểm soát.

4. Thay mặt Ban Kiểm soát triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường quy định tại Điều lệ Kienlongbank hoặc đề nghị Hội đồng quản trị họp bất thường.

5. Tham dự cuộc họp Hội đồng quản trị, phát biểu ý kiến nhưng không được biểu quyết.

6. Yêu cầu ghi lại ý kiến của mình trong biên bản cuộc họp Hội đồng quản trị, nếu ý kiến của mình khác với nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, và báo cáo trước Đại hội đồng cổ đông.

7. Chuẩn bị kế hoạch làm việc và phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Kiểm soát.

8. Bảo đảm các thành viên Ban Kiểm soát nhận được thông tin đầy đủ, khách quan, chính xác và có đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà Ban kiểm soát phải xem xét.

9. Giám sát, chỉ đạo việc thực hiện nhiệm vụ được phân công và quyền, nghĩa vụ của thành viên Ban Kiểm soát.

10. Ủy quyền cho một thành viên khác của Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ của mình trong thời gian vắng mặt.

11. Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định tại Quy chế này, Điều lệ Kienlongbank và pháp luật có liên quan.

Điều 18. Nhiệm vụ và quyền hạn của thành viên Ban Kiểm soát

1. Tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ này và quy định nội bộ của Ban Kiểm soát một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của Kienlongbank và của cổ đông.

2. Bầu một thành viên Ban Kiểm soát làm Trưởng Ban Kiểm soát.

3. Yêu cầu Trưởng Ban Kiểm soát triệu tập Ban Kiểm soát họp bất thường.

4. Kiểm soát hoạt động kinh doanh, kiểm soát sổ sách kế toán, tài sản, báo cáo tài chính và kiến nghị biện pháp khắc phục.

5. Được quyền yêu cầu cán bộ, nhân viên của Kienlongbank cung cấp số liệu và giải trình các hoạt động kinh doanh để thực hiện nhiệm vụ được phân công.

6. Báo cáo Trưởng Ban Kiểm soát về hoạt động tài chính bất thường và chịu trách nhiệm về đánh giá và kết luận của mình.

7. Tham dự cuộc họp của Ban Kiểm soát, thảo luận và biểu quyết về vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát, trừ những vấn đề có xung đột lợi ích với thành viên đó.

8. Các quyền, nghĩa vụ khác theo quy định tại Quy chế này, Điều lệ Kienlongbank và pháp luật có liên quan.

Điều 19. Trách nhiệm công khai các lợi ích có liên quan

1. Thành viên Ban Kiểm soát phải công khai với các thông tin sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp, tổ chức kinh tế mà mình và người có liên quan đứng tên sở hữu phần vốn góp, cổ phần hoặc ủy quyền, ủy thác cho cá nhân, tổ chức khác đứng tên từ 5% (năm phần trăm) vốn điều lệ trở lên;

b. Tên, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của doanh nghiệp mà mình và người có liên quan đang là thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng thành viên, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc (Giám đốc).

2. Việc công khai thông tin quy định tại Khoản 1 Điều này và việc thay đổi thông tin liên quan phải thực hiện bằng văn bản trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh hoặc có thay đổi thông tin.

3. Kienlongbank phải công khai thông tin quy định tại Khoản 1 Điều này định kỳ hàng năm cho Đại hội đồng cổ đông của Kienlongbank và được niêm yết, lưu giữ tại trụ sở chính của Kienlongbank.

4. Kienlongbank phải thông báo bằng văn bản cho Ngân hàng Nhà nước các thông tin quy định tại khoản 1 Điều này trong thời hạn 07 (bảy) ngày làm việc, kể từ ngày Kienlongbank nhận được thông tin công khai theo quy định tại khoản 2 Điều này.

5. Thành viên Ban Kiểm soát phải thực hiện công bố thông tin về giao dịch cổ phiếu theo quy định của pháp luật liên quan.

Điều 20. Trách nhiệm cẩn trọng

Thành viên Ban Kiểm soát có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình, kể cả những nhiệm vụ với tư cách thành viên bộ phận Kiểm toán nội bộ, một cách trung thực vì lợi ích cao nhất của Kienlongbank và với mức độ cẩn trọng mà một người thận trọng phải có khi đảm nhiệm vị trí tương đương và trong hoàn cảnh tương tự.

Điều 21. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi

1. Thành viên Ban Kiểm soát không được phép sử dụng những cơ hội kinh doanh có thể mang lại lợi ích cho Kienlongbank và vì mục đích cá nhân, đồng thời không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.

2. Thành viên Ban Kiểm soát có nghĩa vụ thông báo cho Ban Kiểm soát tất cả các lợi ích có thể gây xung đột với lợi ích của Kienlongbank mà họ có thể được hưởng thông qua các pháp nhân kinh tế, các giao dịch hoặc cá nhân khác.

3. Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Kienlongbank với một hoặc nhiều thành viên Ban Kiểm soát hoặc những người liên quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà thành viên Ban Kiểm soát hoặc những người liên quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính không bị vô hiệu hóa trong các trường hợp sau đây:

a. Đối với hợp đồng có giá trị từ dưới 20% (hai mươi phần trăm) tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Ban Kiểm soát đã được báo cáo cho Ban Kiểm soát hoặc Hội đồng quản trị. Đồng thời, Hội đồng quản trị đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng quản trị;

b. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn 20% (hai mươi phần trăm) của tổng tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Ban Kiểm soát đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó và những cổ đông đó đã bỏ phiếu tán thành hợp đồng hoặc giao dịch này;

c. Hợp đồng hoặc giao dịch đó được một tổ chức tư vấn độc lập cho là công bằng và hợp lý xét trên mọi phương diện liên quan đến các cổ đông của Kienlongbank vào thời điểm giao dịch hoặc hợp đồng này được Ban Kiểm soát hoặc Hội đồng quản trị hay các cổ đông cho phép;

4. Thành viên Ban Kiểm soát và những người có liên quan với các thành viên trên không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của Kienlongbank hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.

5. Thành viên Ban Kiểm soát phải am hiểu về các loại rủi ro trong hoạt động của Kienlongbank.

6. Thành viên Ban Kiểm soát thông báo kịp thời, đầy đủ, chính xác cho Kienlongbank về quyền lợi của mình tại tổ chức khác, giao dịch với tổ chức, cá nhân khác có thể gây xung đột với lợi ích của Kienlongbank và chỉ được tham gia vào giao dịch đó khi được Hội đồng quản trị chấp nhận.

7. Thành viên Ban Kiểm soát không được tạo điều kiện để bản thân hoặc người có liên quan của mình vay vốn, sử dụng các dịch vụ khác của Kienlongbank với những điều kiện ưu đãi, thuận lợi hơn so với quy định chung của Kienlongbank.

8. Ban Kiểm soát không được tăng lương, thù lao hoặc yêu cầu trả thưởng khi Kienlongbank bị lỗ.

9. Thành viên Ban Kiểm soát có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do Kienlongbank nắm quyền kiểm soát trên 50% (năm mươi phần trăm) trở lên vốn điều lệ với chính thành viên đó hoặc với những người có liên quan của thành viên đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Kienlongbank phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.

9. Các nghĩa vụ khác quy định tại Quy chế này, Điều lệ và pháp luật có liên quan.

Điều 22. Trách nhiệm về thiệt hại và bồi thường

1. Thành viên Ban Kiểm soát vi phạm nghĩa vụ, trách nhiệm trung thực và cẩn trọng, không hoàn thành nghĩa vụ của mình với sự mẫn cán và năng lực chuyên môn phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại do hành vi vi phạm của mình gây ra.

2. Khi thực hiện chức năng, nhiệm vụ hoặc thực thi các công việc theo ủy quyền của Kienlongbank, thành viên Ban Kiểm soát được Kienlongbank bồi thường khi trở thành một bên liên quan trong các vụ khiếu nại, kiện, khởi tố (trừ các vụ kiện do Kienlongbank là người khởi kiện) trong các trường hợp sau:

a. Đã hành động trung thực, cẩn trọng, mẫn cán vì lợi ích và không mâu thuẫn với lợi ích của Kienlongbank.

b. Tuân thủ luật pháp và không có bằng chứng xác nhận đã không thực hiện trách nhiệm với lợi ích của Kienlongbank.

c. Chi phí bồi thường bao gồm các chi phí phát sinh (kể cả chi phí thuê luật sư), chi phí phán quyết, các khoản tiền phạt, các khoản phải thanh toán phát sinh trong thực tế hoặc được coi là mức hợp lý khi giải quyết những vụ việc này trong khuôn khổ luật pháp cho phép.

Chương IV

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Điều 23. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

1. Cuộc họp Ban Kiểm soát đầu tiên phải được tổ chức trong vòng 07 (bảy) ngày sau bầu cử Ban Kiểm soát đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất triệu tập. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì một người trong số họ triệu tập họp Ban Kiểm soát.

2. Ban Kiểm soát họp định kỳ ít nhất mỗi quý một lần và có thể được triệu tập họp bất thường để kịp thời giải quyết những công việc đột xuất. Cuộc họp Ban Kiểm soát do Trưởng ban hoặc người tạm giữ chức Trưởng Ban triệu tập và làm chủ tọa.

3. Cuộc họp bất thường của Ban Kiểm soát được tiến hành theo đề nghị của:

- a. Chủ tịch Hội đồng quản trị;
- b. Hai thành viên Hội đồng quản trị;
- c. Trưởng Ban Kiểm soát;
- d. Đa số thành viên Ban Kiểm soát;
- e. Tổng Giám đốc;
- f. Giám đốc Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh hoặc Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.

4. Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị họp Ban Kiểm soát bất thường của một trong các đối tượng nêu tại điểm a, b, d, e và f, khoản 3 Điều này, Trưởng Ban Kiểm soát phải triệu tập và tiến hành cuộc họp Ban Kiểm soát bất thường. Trường hợp, sau hai lần đề nghị kế tiếp mà Trưởng Ban Kiểm soát không triệu tập cuộc họp Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị và các thành viên Ban Kiểm soát phải có ngay văn bản báo cáo Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh, thành phố trực thuộc Trung

ương nơi Kienlongbank đặt trụ sở chính và tiến hành họp Ban Kiểm soát để xử lý công việc, đồng thời quyết định việc miễn nhiệm, bãi nhiệm chức danh Trưởng Ban Kiểm soát, bầu một thành viên Ban Kiểm soát đảm bảo các điều kiện giữ chức danh Trưởng Ban Kiểm soát, theo đúng quy định hiện hành, hoặc quyết định tổ chức Đại hội đồng cổ đông bất thường để xử lý những tồn tại, vướng mắc chưa thể giải quyết (nếu có).

5. Các cuộc họp Ban Kiểm soát sẽ được tiến hành ở địa chỉ trụ sở chính đã đăng ký của Kienlongbank hoặc ở nơi khác do Trưởng Ban Kiểm soát quyết định.

6. Thông báo mời họp Ban Kiểm soát phải được gửi cho các thành viên Ban Kiểm soát tối thiểu 05 (năm) ngày làm việc trước ngày họp. Thông báo về cuộc họp Ban Kiểm soát được làm bằng văn bản tiếng Việt, trong đó nêu rõ về: Chương trình họp, thời gian, địa điểm và phải được kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Ban Kiểm soát và cả các phiếu biểu quyết cho những thành viên Ban Kiểm soát. Những thành viên Ban Kiểm soát không thể dự họp sẽ gửi phiếu biểu quyết cho Ban kiểm soát trước khi họp.

7. Cuộc họp Ban Kiểm soát được tiến hành khi có từ 2/3 (hai phần ba) số thành viên Ban Kiểm soát trở lên trực tiếp tham dự hoặc qua người thay thế là một trong các thành viên Ban Kiểm soát được ủy quyền.

Điều 24. Thông qua quyết định của Ban Kiểm soát

1. Mỗi thành viên tham dự cuộc họp Ban Kiểm soát sẽ có một phiếu biểu quyết tại cuộc họp Ban Kiểm soát. Nếu thành viên Ban Kiểm soát không thể tham dự cuộc họp thì có thể ủy quyền biểu quyết của mình bằng văn bản cho một thành viên Ban Kiểm soát khác (là đối tượng được tham gia biểu quyết) thực hiện biểu quyết thay.

2. Thành viên Ban Kiểm soát có quyền lợi liên quan tới vấn đề được đưa ra Ban Kiểm soát quyết định sẽ không được phép tham gia biểu quyết đối với vấn đề đó và không được tính vào số lượng đại biểu yêu cầu có mặt tại cuộc họp, đồng thời cũng không được nhận ủy quyền của thành viên Ban Kiểm soát khác để tham gia biểu quyết vấn đề đó.

3. Bất kỳ thành viên Ban Kiểm soát nào có liên quan đến một hợp đồng được nêu trong khoản 3 Điều 21 của Quy chế này sẽ được coi là có quyền lợi vật chất đối với hợp đồng đó.

4. Thành viên Ban Kiểm soát nếu theo sự hiểu biết của mình thấy có liên quan dù là trực tiếp hay gián tiếp với một hợp đồng, một thỏa thuận hay một hợp đồng dự kiến hoặc một thỏa thuận dự kiến giao kết với Kienlongbank phải khai báo bản chất quyền lợi liên quan tại cuộc họp Ban Kiểm soát. Tại đây Ban Kiểm soát sẽ xem xét việc có giao kết các hợp đồng hoặc thỏa thuận đó hay không. Nếu như sau này mới biết về sự tồn tại về quyền lợi đó của mình hay trong bất cứ trường hợp nào khác, thành viên đó phải thông báo ngay tại cuộc họp gần nhất của Ban Kiểm soát sau khi thành viên đó biết được đã có quyền lợi liên quan.

5. Quyết định của Ban Kiểm soát được thông qua nếu được đa số thành viên Ban Kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết chấp thuận. Trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Trưởng Ban Kiểm soát hoặc thành viên Ban Kiểm soát được Ban Kiểm soát ủy quyền Chủ tọa cuộc họp (trường hợp Trưởng Ban Kiểm soát vắng mặt).

6. Trường hợp Ban Kiểm soát lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua quyết định về một vấn đề thì quyết định được coi là có giá trị tương đương với một quyết định được thông qua bởi các thành viên Ban Kiểm soát tại một cuộc họp được triệu tập và tổ chức thông thường nếu:

a. Được sự nhất trí bằng văn bản của đa số thành viên Ban Kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết đối với vấn đề đưa ra xin ý kiến;

b. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát có quyền tham gia biểu quyết bằng văn bản phải đáp ứng được điều kiện về số lượng thành viên bắt buộc phải có để tiến hành họp Ban Kiểm soát.

Điều 25. Biên bản họp của Ban Kiểm soát

1. Cuộc họp Ban Kiểm soát phải được ghi đầy đủ vào sổ biên bản. Biên bản họp Ban Kiểm soát được lập bằng tiếng Việt và phải được tất cả thành viên Ban Kiểm soát tham dự họp ký tên và phải liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của Biên bản. Thư ký cuộc họp chịu trách nhiệm ghi chép và lập biên bản cuộc họp Ban Kiểm soát và ký tên vào biên bản.

2. Chủ tọa cuộc họp có trách nhiệm bố trí lập và gửi biên bản cuộc họp Ban Kiểm soát cho các thành viên Ban Kiểm soát và Biên bản họp đó sẽ được coi là bằng chứng mang tính kết luận về công việc tiến hành tại các cuộc họp đó, trừ trường hợp có những khiếu nại liên quan đến nội dung của Biên bản họp trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày gửi Biên bản.

3. Trường hợp thành viên trực tiếp dự họp không ký vào Biên bản họp thì ghi rõ lý do; Nếu không ghi rõ lý do thì biểu quyết của thành viên đó đối với những nội dung tại cuộc họp coi như không có giá trị.

4. Sổ biên bản và Biên bản họp Ban Kiểm soát phải được lưu giữ và bảo quản tại trụ sở chính của Kienlongbank.

5. Chủ tọa, Thư ký và các thành viên Ban Kiểm soát tham dự cuộc họp phải liên đới chịu trách nhiệm về tính chính xác và trung thực của Biên bản họp Ban Kiểm soát.

Điều 26. Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến thành viên Ban Kiểm soát bằng văn bản

1. Trưởng Ban Kiểm soát quyết định việc lấy ý kiến thành viên Ban Kiểm soát bằng văn bản.

2. Thư ký Ban Kiểm soát chuẩn bị phiếu lấy ý kiến, các tài liệu cần thiết có liên quan đến nội dung xin ý kiến.

3. Phiếu lấy ý kiến phải có các nội dung chủ yếu sau đây:

a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Kienlongbank;

b. Mục đích lấy ý kiến;

c. Họ, tên và địa chỉ liên lạc của thành viên Ban Kiểm soát;

d. Vấn đề cần lấy ý kiến;

e. Phương án biểu quyết, bao gồm: Tán thành, không tán thành và không có ý kiến;

f. Thời hạn gửi phiếu lấy ý kiến đã được trả lời về Kienlongbank;

- g. Họ và tên, chữ ký của Trưởng Ban Kiểm soát.
4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của thành viên Ban Kiểm soát và gửi về Ban Kiểm soát Kienlongbank theo đúng thời hạn quy định.
5. Thư ký Ban Kiểm soát kiểm phiếu và lập biên bản kiểm phiếu dưới sự giám sát của tối thiểu một thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách. Biên bản kiểm phiếu phải có các nội dung chủ yếu sau đây:
- a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy phép thành lập và hoạt động, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Kienlongbank;
 - b. Mục đích và các vấn đề cần lấy ý kiến;
 - c. Tổng số phiếu biểu quyết gửi đi tổng số phiếu biểu quyết thu về, số phiếu biểu quyết hợp lệ, số phiếu biểu quyết không hợp lệ. Biên bản phải có phụ lục danh sách thành viên Ban Kiểm soát đã tham gia biểu quyết;
 - d. Tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến với từng vấn đề được xin ý kiến;
 - e. Họ, tên, chữ ký của người phụ trách kiểm phiếu, người giám sát.
6. Thư ký Ban kiểm soát lấy ý kiến thành viên Ban Kiểm soát bằng văn bản và người giám sát kiểm phiếu phải liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của biên bản kiểm phiếu; Liên đới chịu trách nhiệm về các thiệt hại phát sinh từ các quyết định được thông qua do kiểm phiếu không trung thực, không chính xác.
7. Biên bản kết quả kiểm phiếu kèm nghị quyết, quyết định của Ban Kiểm soát thông qua dựa trên kết quả kiểm phiếu phải được gửi đến các thành viên Ban Kiểm soát trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.
8. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời, biên bản kiểm phiếu, toàn văn bản nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo phiếu lấy ý kiến đều phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Kienlongbank.
9. Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến thành viên Ban Kiểm soát bằng văn bản có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Ban Kiểm soát.

Chương V

CHƯƠNG TRÌNH, ĐIỀU KIỆN LÀM VIỆC, QUYỀN ĐƯỢC CUNG CẤP THÔNG TIN, BẢO MẬT THÔNG TIN CỦA BAN KIỂM SOÁT

Điều 27. Chương trình công tác của Ban Kiểm soát

1. Căn cứ mục tiêu chung, chương trình, kế hoạch, định hướng phát triển hàng năm và trong từng giai đoạn của Kienlongbank, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát, nhiệm vụ của từng thành viên Ban Kiểm soát, thư ký tổng hợp chương trình công tác của Trưởng Ban Kiểm soát và các thành viên Ban Kiểm soát, xây dựng và trình Trưởng Ban Kiểm soát phê duyệt Chương trình công tác định kỳ hàng tháng, quý, năm của Ban Kiểm soát và theo dõi, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Chương trình công tác của Ban Kiểm soát theo định kỳ và báo cáo tại kỳ họp thường kỳ theo quy định.

2. Căn cứ Chương trình công tác chung của Ban Kiểm soát và nhiệm vụ đã được Trưởng Ban Kiểm soát phân công, từng thành viên Ban kiểm soát chủ động thực hiện Chương trình công tác của mình.

Điều 28. Điều kiện làm việc của thành viên Ban Kiểm soát

Ban Tổng Giám đốc, các Phòng, Ban, Trung tâm Hội sở, các Chi nhánh và Phòng giao dịch và các Công ty con có liên quan của Kienlongbank có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin cần thiết, liên quan đến hoạt động của Kienlongbank theo yêu cầu của Trưởng Ban Kiểm soát hoặc các thành viên Ban Kiểm soát để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật và quy định tại Điều lệ Kienlongbank.

Điều 29. Chế độ làm việc của Ban Kiểm soát

1. Ban Kiểm soát làm việc theo chế độ tập thể, cá nhân chuyên trách. Các thành viên Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng Ban. Trưởng Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

2. Trưởng Ban Kiểm soát có trách nhiệm tổ chức, phân công các thành viên phụ trách theo mảng công việc. Thành viên Ban Kiểm soát chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban Kiểm soát về việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Trưởng Ban Kiểm soát có quyền triệu tập và chủ trì tất cả các cuộc họp của Ban Kiểm soát, các thành viên phải có mặt đầy đủ, nếu vắng mặt vì lý do chính đáng phải có ý kiến bằng văn bản. Nội dung cuộc họp Ban Kiểm soát được lập thành biên bản và có đầy đủ chữ ký của các thành viên Ban Kiểm soát dự họp.

4. Ban Kiểm soát lập chương trình công tác Quý, 06 (sáu) tháng, năm, phân công trách nhiệm các thành viên phụ trách từng công việc theo chương trình để thực hiện các nhiệm vụ quy định theo Điều lệ Kienlongbank.

5. Đối với những vụ việc kiểm tra mang tính phức tạp, Ban Kiểm soát báo cáo với Hội đồng quản trị hoặc Tổng Giám đốc để huy động thêm nhân sự tham gia của một số cán bộ có năng lực, nghiệp vụ chuyên môn phục vụ cho công tác kiểm tra.

6. Các kiến nghị của Ban Kiểm soát trước khi báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông phải được đưa ra thảo luận tập thể trong các cuộc họp của Ban Kiểm soát. Trường hợp thành viên Ban Kiểm soát có ý kiến khác với kết luận của Trưởng Ban Kiểm soát, thành viên đó có quyền bảo lưu ý kiến cá nhân và Trưởng Ban Kiểm soát phải ghi ý kiến bảo lưu này vào biên bản.

7. Các thành viên có ý kiến đối với báo cáo quyết toán tài chính hàng năm, báo cáo thẩm định tài chính 06 (sáu) tháng, báo cáo của Ban Kiểm soát trước Đại hội đồng cổ đông và các vấn đề khác theo yêu cầu của Trưởng Ban Kiểm soát.

Điều 30. Quyền được cung cấp thông tin

1. Thông báo mời họp, phiếu lấy ý kiến thành viên Hội đồng quản trị và các tài liệu kèm theo phải được gửi đến thành viên Ban Kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị.

2. Báo cáo của Tổng Giám đốc trình Hội đồng quản trị hoặc tài liệu khác do Kienlongbank phát hành được gửi đến các thành viên Ban Kiểm soát cùng thời điểm và theo phương thức như đối với thành viên Hội đồng quản trị.

3. Thành viên Ban Kiểm soát có quyền tiếp cận các hồ sơ, tài liệu của Kienlongbank lưu giữ tại trụ sở chính, chi nhánh và địa điểm khác; có quyền đến các địa điểm nơi người quản lý và nhân viên của Kienlongbank làm việc.

4. Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và các người quản lý khác phải cung cấp đầy đủ, chính xác và kịp thời tất cả các thông tin và tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Kienlongbank theo yêu cầu của Ban Kiểm soát. Và phải bảo đảm rằng tất cả các thông tin tài chính và các thông tin khác được cung cấp cho các thành viên Hội đồng quản trị cũng như các biên bản họp Hội đồng quản trị sẽ phải được cung cấp cho thành viên Ban Kiểm soát vào cùng thời điểm và theo phương thức đối với thành viên Hội đồng quản trị.

5. Nếu một thành viên Ban Kiểm soát nhận được thông tin hoặc tài liệu liên quan đến nhiệm vụ của Ban Kiểm soát theo cách thức phù hợp với nhiệm vụ kiểm soát (từ nguồn khác Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát), thành viên này phải thông báo với Trưởng Ban Kiểm soát ngay khi có thể và Trưởng Ban Kiểm soát sẽ thông báo cho các thành viên Ban Kiểm soát có liên quan.

Điều 31. Bảo mật thông tin

1. Các thành viên Ban Kiểm soát xử lý mọi thông tin tài liệu có được trong phạm vi thẩm quyền thành viên Ban Kiểm soát với sự cẩn trọng cần thiết và bảo mật trong trường hợp thông tin được xếp loại mật theo quy định của Kienlongbank và pháp luật.

2. Các thành viên Ban Kiểm soát không được tiết lộ ra bên ngoài, công bố hoặc bằng cách khác cung cấp cho bên thứ ba các thông tin mật, các văn bản tài liệu và các thông tin khác liên quan đến hoạt động của Kienlongbank, hoặc các thông tin mà Kienlongbank chưa công bố ra bên ngoài.

3. Việc bảo mật thông tin vẫn được thực hiện sau khi thành viên Ban Kiểm soát đã hết nhiệm kỳ

4. Các thành viên Ban Kiểm soát có trách nhiệm tuân thủ bảo mật thông tin theo Điều lệ Kienlongbank, Quy chế này và quy định có liên quan của pháp luật.

Chương VI MỐI QUAN HỆ CỦA BAN KIỂM SOÁT

Điều 32. Đối với các cơ quan quản lý Nhà nước

Ban Kiểm soát thực hiện chế độ báo cáo cho các cơ quan quản lý Nhà nước theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 33. Đối với các cổ đông

1. Ban Kiểm soát thực hiện báo cáo cho cổ đông kết quả giám sát hoạt động của Kienlongbank tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định tại Điều lệ Kienlongbank.

2. Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra đột xuất khi nhận được yêu cầu từ cổ đông lớn hoặc nhóm cổ đông lớn theo quy định tại Luật các Tổ chức tín dụng, Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Kienlongbank và gửi báo cáo theo quy định tại Quy chế này và Điều lệ Kienlongbank.

Điều 34. Đối với Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị bảo đảm chế độ cung cấp thông tin cho Ban Kiểm soát theo Quy chế này, Điều lệ Kienlongbank, quy định quản trị nội bộ của Kienlongbank và các quy định khác có liên quan.

2. Hội đồng quản trị bảo đảm Trưởng Ban Kiểm soát được tham dự các cuộc họp thường kỳ hay bất thường của Hội đồng quản trị.

3. Ban Kiểm soát thực hiện giám sát, kiểm toán nội bộ và thực hiện báo cáo kết quả giám sát, kiểm toán nội bộ theo quy định. Khi nhận được kết quả giám sát, kiểm toán và những đề xuất, kiến nghị của Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị sẽ xem xét để đưa ra kết luận. Ban Kiểm soát theo dõi việc thực hiện các kết luận của Hội đồng quản trị.

4. Ban Kiểm soát thực hiện thẩm định các báo cáo Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên theo quy định tại Điều lệ Kienlongbank. Hội đồng quản trị bảo đảm Ban Kiểm soát có đầy đủ thông tin và thời gian cần thiết để thực hiện thẩm định các báo cáo này.

5. Ban Kiểm soát tham khảo ý kiến của Hội đồng quản trị về các vấn đề được nêu trong báo cáo của Ban Kiểm soát trước khi gửi Đại hội đồng cổ đông.

Điều 35. Đối với Ban Điều hành và người quản lý của Kienlongbank

1. Ban Điều hành bảo đảm chế độ cung cấp thông tin cho Ban Kiểm soát theo Quy chế này, Điều lệ Kienlongbank, quy định nội bộ của Kienlongbank và các quy định khác có liên quan.

2. Trường hợp xét thấy cần thiết, Ban Điều hành và người quản lý Kienlongbank mời Trưởng Ban Kiểm soát hoặc thành viên Ban Kiểm soát tham dự họp Ban Điều hành hoặc các cuộc họp khác.

3. Ban Điều hành và người quản lý Kienlongbank thực hiện báo cáo định kỳ theo quy định tại điều lệ Kienlongbank, quy chế này, quy định quản trị nội bộ và các quy định khác có liên quan. Ngoài các thông tin báo cáo theo định kỳ, Ban Điều hành và Người quản lý Kienlongbank thực hiện báo cáo trực tiếp hoặc cung cấp các thông tin, báo cáo có liên quan đến hoạt động của Kienlongbank theo yêu cầu của Trưởng Ban Kiểm soát.

4. Trường hợp phát hiện rủi ro có thể ảnh hưởng lớn đến uy tín hoặc hoạt động kinh doanh của Kienlongbank, Ban Điều hành và người quản lý Kienlongbank cần báo cáo ngay cho Trưởng Ban Kiểm soát.

5. Ban Kiểm soát thực hiện kiểm tra, giám sát và kiểm toán nội bộ và thực hiện báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát, kiểm toán nội bộ theo quy định. Ban Điều hành thông báo cho Ban Kiểm soát những chỉ đạo, ý kiến của mình đối với những vấn đề Ban Kiểm soát đã có báo cáo, kiến nghị để Ban Kiểm soát theo dõi.

Điều 36. Đối với các Đơn vị trong hệ thống Kienlongbank

1. Các Đơn vị trong hệ thống bảo đảm cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu phục vụ công tác kiểm tra, giám sát, kiểm toán nội bộ theo yêu cầu của Ban Kiểm soát.

2. Lãnh đạo các Đơn vị được kiểm tra, kiểm toán chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, trung thực của các thông tin, tài liệu cung cấp cho Ban Kiểm soát và các đoàn kiểm tra, kiểm toán của Ban Kiểm soát; Thực hiện các kiến nghị của Ban Kiểm soát đối với những

vấn đề nêu trong báo cáo của Ban Kiểm soát; thực hiện cung cấp thông tin phản hồi cho Ban kiểm soát về việc thực hiện các kiến nghị của Ban Kiểm soát theo quy định.

3. Các đơn vị thực hiện cơ chế phối hợp hoạt động với Ban Kiểm soát theo quy định nội bộ của Kienlongbank.

Chương VII KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 37. Khen thưởng và kỷ luật

1. Thành viên Ban Kiểm soát được khen thưởng và kỷ luật theo quy định về khen thưởng và kỷ luật của Kienlongbank.

2. Trưởng Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của các thành viên Ban Kiểm soát và đề xuất hình thức khen thưởng và kỷ luật để Hội đồng quản trị tổng hợp trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.

3. Trưởng Ban Kiểm soát đánh giá kết quả hoạt động của các cán bộ trực thuộc Ban Kiểm soát theo quy định của Kienlongbank và đề xuất hình thức khen thưởng và kỷ luật để trình Hội đồng quản trị xem xét, quyết định.

Chương VIII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 38. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ____/____/2019.

2. Các thành viên Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị và toàn thể cán bộ, nhân viên Kienlongbank chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Quy chế này.

3. Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy chế này do Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nguyễn Cao Cường

TÓM TẮT VĂN BẢN TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Tên văn bản: <i>Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Kiên Long</i>	
Cơ quan ban hành	<i>Ban Kiểm soát</i>
Thê loại	Thay thế
Văn bản được thay thế	<i>08/QĐ-BKS ngày 15/4/2014</i>
Ngày ban hành	
Ngày hiệu lực	
Ngày hết hiệu lực	<i>Đến khi có văn bản thay thế hoặc chấm dứt hiệu lực văn bản này</i>
Loại văn bản	<i>Quy chế</i>
Số hiệu	
Người ký	Ban Kiểm soát

Chức danh cân quan tâm	
1	<i>Cổ đông</i>
2	<i>Ban Kiểm soát</i>
3	<i>Hội đồng quản trị</i>
4	<i>Ban Điều hành</i>
5	<i>Lãnh đạo Phòng, Ban, Trung tâm Hội sở, Chi nhánh, Phòng Giao dịch</i>
6	<i>Toàn thể Cán bộ, nhân viên</i>

1. Tổng quan:

Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Kiên Long được sửa đổi, bổ sung mới phù hợp với Luật Doanh nghiệp 2014, Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 (Luật Các TCTD 2010) và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Các TCTD (Luật Các TCTD 2017), các văn bản pháp luật khác và Điều lệ Kienlongbank.

2. Tóm tắt những thay đổi chính của văn bản mới:





STT	Nội dung thay đổi	Quy chế cũ	Quy chế mới	Lý do thay đổi
1	Khoản 6, Điều 4. Người có liên quan	Không quy định	Bổ sung định nghĩa Người có liên quan, tại mục vii: Pháp nhân, cá nhân khác có mối quan hệ tiềm ẩn rủi ro cho hoạt động của Kienlongbank, được xác định theo quy định nội bộ của Kienlongbank hoặc theo yêu cầu bằng văn bản của Ngân hàng Nhà nước thông qua hoạt động thanh tra, giám sát đối với từng trường hợp cụ thể.	Sửa đổi phù hợp với Điều lệ của Kienlongbank
2	Khoản 7, Điều 4. Hệ thống Kiểm soát nội bộ	Hệ thống kiểm soát nội bộ: Là tập hợp các cơ chế, chính sách, quy trình, quy định nội bộ, cơ cấu tổ chức của Kienlongbank được xây dựng phù hợp với các quy định của pháp luật và được tổ chức thực hiện nhằm bảo đảm phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời rủi ro và đạt được yêu cầu đề ra.	Điều chỉnh định nghĩa Hệ thống kiểm soát nội bộ	Sửa đổi phù hợp Thông tư số 13/2018/TT-NHNN
3	Khoản 9, Điều 4. Công ty con của Kienlongbank	Không có quy định	Bổ sung định nghĩa “Công ty con của Kienlongbank” tại Khoản 9: 9. Công ty con của Kienlongbank: Là công ty thuộc một trong các trường hợp sau: i. Kienlongbank hoặc Kienlongbank và người có liên quan của Kienlongbank sở hữu trên 50% vốn điều lệ hoặc trên 50% vốn cổ phần có quyền biểu quyết; ii. Kienlongbank có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp bổ nhiệm đa số hoặc tất cả các thành viên Hội đồng quản trị, Hội đồng thành viên hoặc Tổng Giám đốc (Giám đốc) của công ty con;	Sửa đổi phù hợp với Điều lệ của Kienlongbank

Meer

cel *BR*

STT	Nội dung thay đổi	Quy chế cũ	Quy chế mới	Lý do thay đổi
			iii. Kienlongbank có quyền sửa đổi, bổ sung điều lệ của công ty con; iv. Kienlongbank và người có liên quan của Kienlongbank trực tiếp hoặc gián tiếp kiểm soát việc thông qua nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Hội đồng thanh viên của công ty con.	
4	Khoản 10, Điều 4. Luật các tổ chức tín dụng	Là luật các tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/06/2010.	Điều chỉnh định nghĩa Luật các Tổ chức tín dụng	Sửa đổi phù hợp Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14
5	Khoản 11 Điều 4. Luật Doanh nghiệp	Là luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được ban hành ngày 29/11/2005	Là luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được ban hành ngày 26/11/2014.	Sửa đổi phù hợp với quy định mới của pháp luật.
6	Điểm m Khoản 1 Điều 8. Những trường hợp không được đảm nhiệm chức vụ	Không có quy định này.	Bổ sung quy định: Người phải chịu trách nhiệm theo kết luận thanh tra dẫn đến việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng ở khung phạt tiền cao nhất đối với hành vi vi phạm quy định về giấy phép, quản trị, điều hành, cổ phần, cổ phiếu, góp vốn, mua cổ phần, cấp tín dụng, mua trái phiếu doanh nghiệp, tỷ lệ bảo đảm an toàn theo quy định của pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng.	Sửa đổi phù hợp Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 (Khoản 6, Điều 1)

Meu

CS

ba

STT	Nội dung thay đổi	Quy chế cũ	Quy chế mới	Lý do thay đổi
7	Khoản 3, Điều 10. Đương nhiên mất tư cách thành viên Ban kiểm soát	3. Chức danh đã được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước chuẩn y trước đây của những người bị đương nhiên mất tư cách quy định tại Khoản 1 Điều này đương nhiên hết hiệu lực.	Bỏ quy định này	Sửa đổi phù hợp quy định pháp luật
8	Khoản 3, Điều 11. Miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát	3. Chức danh đã được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước chuẩn y đương nhiên hết hiệu lực khi bị miễn nhiệm về các quyết định của cơ quan có thẩm quyền của Kienlongbank.	Bỏ quy định này	Sửa đổi phù hợp quy định pháp luật
9	Khoản 4, Điều 11. Miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Ban kiểm soát	Không có quy định	Bổ sung quy định Khoản 4: Trong thời hạn 24 giờ, kể từ khi Kienlongbank thay đổi, bãi nhiệm, miễn nhiệm đối với các đối tượng theo quy định tại Khoản 1 Điều này, Kienlongbank phải thực hiện công bố thông tin	Sửa đổi phù hợp Điều lệ Kienlongbank và quy định về công bố thông tin theo quy định của pháp luật
10	Điều 12. Đình chỉ, tạm đình chỉ chức danh Ban kiểm soát	Không có quy định này	Quy định các trường hợp Ban Kiểm soát bị đình chỉ, tạm đình chỉ chức danh bởi Ngân hàng nhà nước	Chi tiết các trường hợp theo quy định Luật các Tổ chức tín dụng số 47/2010/QH12 (Điều 37)
11	Khoản 3 Điều 16. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban kiểm soát	Không có quy định này	Bổ sung quy định: Bỏ nhiệm, miễn nhiệm, kỷ luật, đình chỉ và quyết định mức lương, lợi ích khác đối với các chức danh thuộc bộ phận kiểm toán nội bộ.	Sửa đổi phù hợp Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 (Khoản 9, Điều 1)
12	Khoản 4 Điều 19. Trách nhiệm công khai các lợi ích có liên quan	Không có quy định này	Bổ sung quy định: Kienlongbank phải thông báo bằng văn bản cho Ngân hàng Nhà nước các thông tin quy định tại khoản 1 Điều này trong thời hạn 07	Sửa đổi phù hợp Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Tổ chức tín dụng số 17/2017/QH14 (Khoản 8, Điều 1)

Mec

ur Trang 4/5

STT	Nội dung thay đổi	Quy chế cũ	Quy chế mới	Lý do thay đổi
			ngày làm việc, kể từ ngày Kienlongbank nhận được thông tin công khai theo quy định tại khoản 2 Điều này.	
13	Khoản 5, Điều 19. Trách nhiệm công khai các lợi ích có liên quan	Không có quy định	Bổ sung quy định Khoản 5: Thành viên Ban kiểm soát phải thực hiện công bố thông tin về giao dịch cổ phiếu theo quy định của pháp luật liên quan.	Sửa đổi phù hợp Điều lệ Kienlongbank và quy định về công bố thông tin theo quy định của pháp luật
14	Khoản 9, Điều 21. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi	Không có quy định	Bổ sung quy định Khoản 9: Thành viên Ban Kiểm soát có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do Kienlongbank nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính thành viên đó hoặc với những người có liên quan của thành viên đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, Kienlongbank phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp luật chứng khoán về công bố thông tin.	Sửa đổi phù hợp Điều lệ Kienlongbank và quy định về công bố thông tin theo quy định của pháp luật
15	Khoản 1, 3 Điều 38. Hiệu lực thi hành	1. Quy chế này có hiệu lực theo Quyết định ban hành. 3. Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Ban Kiểm soát quyết định và trình Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban Kiểm soát quyết định.	1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ____/____/2019. 3. Việc sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế Quy chế này do Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, quyết định.	Sửa đổi phù hợp thực tế.

Ưu

Ưu *BK*